

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ CẦN THƠ **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2017/HSST
Ngày 29/5/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thụy Vũ**
Các Hội Thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Đức Phương**
Bà **Nguyễn Thị Cẩm Hồng**

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trương Thị Minh Thư – Cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:
Ông Trần Thanh Sáu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 5 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần
Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2017/HSPT ngày 05.5.2017 theo
Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/QĐ.TA ngày 11/5/2017 của Tòa án nhân dân
thành phố Cần Thơ đối với bị cáo:

DƯƠNG ĐỖ TRỌNG N; sinh năm: 1977

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 1 đường T, khu vực P, phường H, quận
N, thành phố Cần Thơ.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: làm thuê.

Cha: Dương Thế H; Mẹ: Đỗ Thị Y.

Vợ: Nguyễn Thị Hồng P.

Có 02 con: lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt ngày 26.11.2016. Có mặt

Có Luật sư Nguyễn H – Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ bào chữa cho bị
cáo. Có mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Bà Nguyễn Thị Hồng P, SN: 1979

Trú tại: Tổ 2 ấp T, xã L, huyện P, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cần Thơ truy tố về hành vi
phạm tội như sau:

Hồi 17 giờ 40 phút ngày 26.11.2016, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cần Thơ tiến hành khám xét, bắt khẩn cấp đối với Dương Đỗ Trọng N do có hành vi mua bán trái phép chất ma túy tại liên khu vực 2-3 phường K, quận N, thành phố Cần Thơ. Kết quả khám xét đã phát hiện và thu giữ:

1. Hai gói nilon không màu có nẹp viền màu đỏ hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể không màu;
2. Một xe mô tô Airblade biển kiểm soát 64H1 – 142.46;
3. Một điện thoại di động hiệu Nokia, model 200;
4. Tiền Việt Nam: 3.340.000 đồng.

Khám xét nơi ở của bị cáo tại Số 1 đường T, khu vực P, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ thu giữ:

1. Ba gói nilon không màu có nẹp viền màu đỏ hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể không màu;
2. Mười bọc nilon không màu có nẹp viền màu đỏ;
3. Một điện thoại di động hiệu Motorola 1588;
4. Một điện thoại di động hiệu Nokia 1209;

Tại kết luận giám định số 28/KL-PC54 ngày 01.12.2016 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Cần Thơ kết luận: tinh thể không màu trong hai gói nilon (ký hiệu M1) gửi giám định có trọng lượng là 97,3924 gram và tinh thể không màu trong ba gói nilon (ký hiệu M2) gửi giám định có trọng lượng là 69,3820 gram có Methamphetamine.

Dương Đỗ Trọng N khai nhận vào ngày 20.11.2016 đã đi xe khách lên thành phố Hồ Chí Minh gặp người thanh niên (không rõ tên họ, địa chỉ) mua 05 gói ma túy đá với giá tiền là 45.000.000 đồng mang về thành phố Cần Thơ cất giấu, mục đích bán lại kiếm lời. Đến ngày 26.11.2016, N mang hai gói ma túy đá đi tìm người để bán thì bị phát hiện thu giữ và khám xét chỗ ở của N thu giữ ba gói ma túy đá còn lại.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho N do không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau.

Xe mô tô hiệu Airblade biển kiểm soát 64H1 – 142.46 qua xác minh không liên quan đến việc phạm tội nên cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là Nguyễn Thị Hồng P.

Tại bản cáo trạng số 15/CT – VKS ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ truy tố Dương Đỗ Trọng N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm e khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Luật sư và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố, chỉ xin xem xét là bị cáo chưa giao dịch với người khác, chưa thu lợi và gia đình bị cáo khó khăn, cha mẹ bị bệnh, con còn nhỏ nên xin xét xử ở mức nhẹ nhất.

Luật sư của bị cáo kiến nghị xem xét về tư cách của luật sư được Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ đã giới thiệu là không đúng quy chế ngành.

Về tội danh và điều luật áp dụng thống nhất với truy tố của Viện kiểm sát tuy nhiên theo kết quả điều tra và khai nhận của bị cáo thể hiện bị cáo có mua ma túy về với mục đích mang đi bán nhưng chưa thực hiện giao dịch nào thì bị bắt nên cần áp dụng Điều 52 Bộ luật hình sự là bị cáo phạm tội chưa đạt khi lượng hình. Ngoài ra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, gia đình thật sự khó khăn nên xin xét xử mức án nhẹ nhất đối với bị cáo.

Kiểm sát viên phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy bị cáo chưa giao dịch nhưng quá trình mua ma túy với mục đích bán lại kiếm lời và bị bắt khẩn cấp khi đang mang ma túy đi bán là đã đáp ứng các dấu hiệu của tội phạm, chỉ là hành vi chưa gây ra hậu quả. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 17 đến 18 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Về tang vật: đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, các điện thoại di động và số tiền đã thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội đề nghị trả lại cho bị cáo.

Hội đồng xét xử nhận định, theo biên bản bắt người có hành vi phạm tội quá tang ngày 26.11.2016 với hai gói tinh thể không màu và kết quả khám xét nơi ở của bị cáo thu thêm ba gói tinh thể không màu nữa kết hợp với lời khai nhận của bị cáo là đã lên thành phố Hồ Chí Minh mua lại ma túy của người khác để về bán lại kiếm lời. Khi đang mang ma túy đi tìm người bán lại thì bị bắt; qua giám định loại ma túy bị cáo bị thu giữ là tinh thể không màu có Methamphetamine, tổng trọng lượng là 166,7744 gram – đây là chất ma túy được quy định trong Danh mục II, Nghị định số 82/NĐ-CP ngày 19.7.2013 của Chính phủ. Hành vi mà bị cáo thực hiện là rất nguy hiểm, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước để trục lợi cá nhân, đủ cơ sở để quy kết về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm e khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo đủ khả năng để nhận thức về tác hại của ma túy, hiểu rõ hành vi này bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì háms lợi vẫn cố ý thực hiện. Trong tình hình tội phạm về ma túy và hậu quả của việc sử dụng ma túy gây mất an ninh trật tự xã hội như hiện nay, hành vi này cần xử phạt nghiêm để giáo dục, răn đe chung.

Đối với ý kiến của Luật sư, Hội đồng xét xử thấy rằng qua lời khai của bị cáo và các chứng cứ, tang vật đã thu thập thể hiện bị cáo đã có ý thức mua ma túy về bán lại kiếm lời và trong quá trình mang ma túy đi bán đã bị phát hiện bắt giữ cho nên Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là có căn cứ.

Về vấn đề tư cách luật sư bào chữa trong giai đoạn điều tra liên quan đến quy chế hoạt động của Đoàn Luật sư nhưng không làm thay đổi bản chất vụ án nên

chỉ nêu rút kinh nghiệm. Hội đồng xét xử ghi nhận các tình tiết giảm nhẹ mà Luật sư đề xuất như bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình khó khăn để lượng hình đối với bị cáo.

Đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở để chấp nhận. Tuy nhiên, với tính chất hành vi phạm tội, số lượng ma túy đã thu giữ đối chiếu với khung hình phạt là có phần nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử có giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Các đề nghị về xử lý vật chứng là đúng quy định nên chấp nhận.

Về tang vật: Tịch thu số ma túy còn lại sau giám định và 10 bọc nilong để tiêu hủy. Các điện thoại di động và tiền đã thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Ghi nhận việc xử lý tang vật trả lại tài sản cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Hồng P là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Dương Đỗ Trọng N phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng:

+ điểm e khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Xử phạt:

Dương Đỗ Trọng N 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 26.11.2016.

Về tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và 10 bọc nilong không màu có nẹp viền đỏ.

- Trả lại cho bị cáo 3.340.000 (Ba triệu ba trăm bốn mươi ngàn) đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, model 200; 01 (một) điện thoại di động hiệu Motorola 1588; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1209.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nơi nhận:

- Viện KSND TPCT;
- Sở tư pháp TPCT;
- Công an TPCT;
- Cục THADS TPCT;
- Trại giam CA – TPCT;
- Bị cáo; những người TGTT;
- Lưu HS.

Nguyễn Thị Thụy Vũ